

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA5

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Lilama5;

Căn cứ Biên bản họp số: 20/BB-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2023 với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2022:

- Giá trị sản lượng	: 67,432 tỷ đồng
- Doanh thu	: 53,721 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế	: (29,502) tỷ đồng
- Lỗ lũy kế	: (167,608) tỷ đồng
- Nộp ngân sách	: 7,142 tỷ đồng
- Đầu tư máy móc, thiết bị thi công	: 0 tỷ đồng

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2023:

- Giá trị sản lượng	: 67,420 tỷ đồng
- Doanh thu	: 50,358 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế	: (18,000) tỷ đồng
- Lỗ lũy kế	: (185,608) tỷ đồng
- Nộp ngân sách	: 4,500 tỷ đồng
- Đầu tư máy móc, thiết bị thi công	: 0 tỷ đồng
- Cổ tức	: Không chia

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022.

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán như sau:

1. Tài sản – Nguồn vốn:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
I	Tổng tài sản	Đồng	333.600.167.031
1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	280.305.627.911
2	Tài sản dài hạn	Đồng	53.294.539.120
II	Tổng cộng nguồn vốn	Đồng	333.600.167.031
1	Nợ phải trả	Đồng	426.298.166.305
2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	(92.697.999.274)

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	53.721.392.950
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	(29.502.611.494)

Điều 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

TT	Nội dung	Cách tính	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2022		(29.502.611.494)
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022		0
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	3=1-2	(29.502.611.494)
4	Lãi do đánh giá lại các khoản tiền tệ (chưa được phân phối)		0
5	Lợi nhuận còn lại dùng để phân phối	5=3-4	(29.502.611.494)
6	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang		(138.105.580.069)
7	Phương án phân phối lợi nhuận		
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2023	8=3+6-7	(167.608.191.563)
9	Cổ tức năm 2022		Không

Điều 6: Thông qua Tờ trình về việc: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các đơn vị được Bộ Tài Chính, Ủy Ban chứng khoán Nhà Nước chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2024.

Điều 7: Thông qua kết quả chi trả tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và kế toán trưởng năm 2022 như sau:

TT	Chức danh	Số lượng	Kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2022 (VNĐ)	Thực hiện năm 2022 (VNĐ)	Tỷ lệ % TH/KH
I	Tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách				
1	Chủ tịch HĐQT (chuyên trách)	01	228.000.000	170.405.000	74,74%
2	Trưởng Ban kiểm soát (Chuyên trách)	01	120.000.000	97.760.727	81,47%
	Cộng I		348.000.000	268.165.727	
II	Thù lao thành viên HĐQT, Thành viên BKS và thư ký HĐQT				
1	Thành viên HĐQT	04	72.000.000	72.000.000	100%
2	Thành viên BKS	02	24.000.000	24.000.000	100%
3	Thư ký HĐQT	01	18.000.000	18.000.000	100%
	Cộng II		114.000.000	114.000.000	
III	Tiền lương của Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng				
1	Tổng giám đốc	01	192.000.000	139.587.200	72,70%
2	Phó Tổng giám đốc	03	540.000.000	193.526.400	35,84%
3	Kế toán trưởng	01	180.000.000	115.067.600	63,93%
	Cộng III		912.000.000	448.181.200	
	Tổng cộng (I+II+III)		1.374.000.000	830.346.927	60,34%

Điều 8 Thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và kế toán trưởng năm 2023 như sau:

TT	Chức danh	Số lượng	Kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2023 (VNĐ/người/tháng)	Số tháng	Thành tiền (VNĐ)
I	Tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách				
1	Chủ tịch HĐQT (chuyên trách)	01	19.000.000	12	228.000.000
2	Trưởng Ban kiểm soát (Chuyên trách)	01	10.000.000	12	120.000.000
	Cộng I				348.000.000
II	Thù lao thành viên HĐQT, Thành viên BKS và thư ký HĐQT				
1	Thành viên HĐQT	04	1.500.000	12	72.000.000

TT	Chức danh	Số lượng	Kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2023 (VNĐ/người/tháng)	Số tháng	Thành tiền (VNĐ)
2	Thành viên BKS	02	1.000.000	12	24.000.000
3	Thư ký HĐQT	01	1.500.000	12	18.000.000
	Cộng II				114.000.000
III Tiền lương của Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng					
1	Tổng giám đốc	01	16.000.000	12	192.000.000
2	Phó Tổng giám đốc	03	15.000.000	12	540.000.000
3	Kế toán trưởng	01	15.000.000	12	180.000.000
	Cộng III				912.000.000
	Tổng cộng (I+II+III)				1.374.000.000

Điều 9: Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện và tiếp tục thực hiện công tác tái cơ cấu phân tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn.

Điều 10: Thông qua Báo cáo kết quả bán đấu giá tài sản phát mại thực hiện thi hành án - Vietinbank Sầm Sơn.

Điều 11: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các cổ đông Công ty cổ phần Lilama5 chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này theo quy định hiện hành của pháp luật.

Nơi nhận:

- Như Điều 11;
- Tổng công ty Lắp máy Việt Nam -CTCP;
- UBCKNN; SGDCKHN;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lưu Huy Phúc



BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 5

I. Thông tin về doanh nghiệp:

Tên Công ty: Công ty cổ phần Lilama5

Địa chỉ: Số 179 Đường Trần phú, P.Ba Đình, TX Bim Sơn, Tỉnh Thanh Hoá.

Giấy đăng ký kinh doanh số: 2800233448 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 15/06/2006. Đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 05/03/2020.

II. Thời gian và địa điểm:

- Thời gian: 08 giờ 00 ngày 26/04/2023

- Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Lilama5

- Địa chỉ: Số 179 Trần Phú, Ba Đình, TX Bim Sơn, Tỉnh Thanh Hoá.

III. Nội dung và diễn biến Đại hội:

1. Ông Nguyễn Văn Dũng - Phó trưởng Phòng TCHC Công ty đọc diễn văn khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và giới thiệu đoàn Chủ tịch đại hội.

Đoàn chủ tịch Đại hội gồm:

- | | |
|--------------------------|-----------------------------------|
| - Ông: Lưu Huy Phúc | Chủ tịch HĐQT - Chủ tịch đoàn |
| - Ông: Nguyễn Xuân Thông | Thành viên HĐQT, TGD - Thành viên |
| - Bà: Hoàng Thị Phương | Thành viên HĐQT - Thành viên |
| - Ông: Cù Minh Kim | Thành viên HĐQT - Thành viên |
| - Ông: Bùi Thanh Phong | Thành viên HĐQT - Thành viên |

2. Bà Phạm Thùy Dương, Trưởng Ban kiểm, Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội. Tổng số cổ đông sở hữu và nhận uỷ quyền dự họp là 22 cổ đông, đại diện cho 2.940.775 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm 57,10% vốn Điều lệ. Căn cứ Điều 145 Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 thì Công ty cổ phần Lilama5 có đủ điều kiện pháp lý để tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

3. Ông Lưu Huy Phúc, Chủ tịch Hội đồng quản trị giới thiệu Ban thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu gồm:

- Ban Thư ký:

Thư ký Đại hội: Ông Nguyễn Văn Dũng, Thư ký HĐQT

- Ban Kiểm phiếu:

- | | |
|----------------------|-----------------------------------|
| + Bà Phạm Thùy Dương | Trưởng Ban kiểm soát - Trưởng ban |
| + Ông Nguyễn Văn Hà | Thành viên |

Đại hội đã thông qua và tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ đồng ý 100%.

4. Ông Cù Minh Kim, thành viên Hội đồng quản trị thông qua Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Đại hội đã thông qua và tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ đồng ý 100%.

5. Đại hội nghe trình bày các nội dung Báo cáo, Tờ trình:

- Ông Nguyễn Xuân Thông - TVHĐQT, Tổng giám đốc trình bày Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2023.

- Ông Bùi Thanh Phong, Thành viên Hội đồng quản trị trình bày:

+ Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

+ Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện và tiếp tục tái cơ cấu phần tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn

+ Báo cáo kết quả bán đấu giá tài sản phát mại thực hiện thi hành án – Vietinbank Sầm Sơn

- Bà Hoàng Thị Phương, Thành viên HĐQT trình bày:

+ Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

+ Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

- Bà Phạm Thùy Dương, Trưởng Ban kiểm soát Công ty trình bày:

+ Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022

+ Thông qua Tờ trình về việc: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

- Ông Cù Minh Kim, Thành viên Hội đồng quản trị trình bày

+ Thông qua Báo cáo kết quả chi trả lương, thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng năm 2022. Kế hoạch chi trả lương, thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng năm 2023.

6. Đại hội thảo luận:

- Ý kiến 1: Hàng năm Đại hội cổ đông thường niên Công ty mời chúng tôi đều tham dự. Theo các nội dung báo cáo, Tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty thì có vô cùng khó khăn, làm cho cổ đông chúng tôi rất buồn. Phương án sản xuất kinh doanh tiếp tục lỗ. Đề nghị Ban lãnh đạo Công ty tái cơ cấu nên dựa vào Tổng công ty, củng cố lại công tác tổ chức, tìm hướng đi cho Công ty, có các phương án, giải pháp chi tiết cụ thể để vượt qua khó khăn.

Ông Lưu Huy Phúc, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty trả lời cổ đông:

Thay mặt Đoàn chủ tịch, Ban lãnh đạo Công ty xin thành cảm ơn ý kiến đóng góp của cổ đông. Xin Báo cáo với các cổ đông hiện nay do tình hình trong nước không có dự án đầu tư lớn nên công tác tìm kiếm việc làm rất khó khăn. Trước đây doanh thu Tổng công ty hơn 10.000 tỷ đồng hiện nay giảm còn hơn 3.000 tỷ đồng.

Đề nghị các cổ đông chia sẻ khó khăn. Công ty đầu tư nhà máy sản xuất vật liệu hàn Lilama5 từ năm 2007 do hoạt động không hiệu quả phải dùng nguồn vốn lưu động ngắn hạn để trả nợ thay (cả gốc và lãi) dẫn đến dư nợ ngân hàng cao. Công ty đã xin chủ trương tái cơ cấu tính đến nay công tác tái cơ cấu hoàn thành phần tài sản gắn liền trên đất, phần dây chuyền máy móc thiết bị sản xuất que hàn chưa hoàn thành nguyên nhân do không có khách hàng quan tâm.

- Ý kiến 2:

+ Đề nghị Ban lãnh đạo tìm kiếm các đối tác để hoàn thành công tác tái cơ cấu phần tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn

+ Hiện nay để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tốt. Đề nghị Ban lãnh đạo Công ty cơ cấu, cải cách công tác quản lý chặt chẽ cho phù hợp với thị trường.

Ông Lưu Huy Phúc, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty chúng tôi xin tiếp thu ý kiến đóng góp của cổ đông.

Về công tác tái cơ cấu phần tài sản dây chuyền máy móc thiết bị sản xuất que hàn. Công ty đã tổ chức bán đấu giá 03 lần nhưng không thành công. Nguyên nhân không có khách hàng quan tâm.

Về công tác cơ cấu, cải cách công tác quản lý. Công ty cơ cấu lại bộ máy tinh gọn tại các phòng ban chức năng. Tuy nhiên về lực lượng bảo vệ 12 người bao gồm: Trụ sở Công ty, Nhà máy chế tạo, Xưởng chế tạo, Khu đất vĩnh.

Đại hội không còn ý kiến thảo luận về các nội dung Báo cáo, Tờ trình. Đại hội tiến hành biểu quyết các nội dung bằng hình thức bỏ phiếu biểu quyết.

7. Bà Phạm Thùy Dương, Trưởng Ban kiểm soát, Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết các nội dung.

Theo chương trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết cho 08 nội dung gồm các Báo cáo, Tờ trình. Việc biểu quyết được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu, cụ thể như sau:

Tại thời điểm bỏ phiếu biểu quyết có 28 cổ đông, đại diện cho 2.959.932 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm 57,48% vốn Điều lệ. Trong đó:

- Tổng số phiếu phát ra: 28 phiếu
- Tổng số phiếu thu về: 28 phiếu
- Tổng số phiếu hợp lệ: 28 phiếu
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu

7.1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2023.

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Đồng ý	27	2.958.387	99,95%
Không đồng ý	0	0	0,00%
Không có ý kiến	1	1.545	0,05%
Không hợp lệ	0	0	0,00%

Như vậy, Đại hội đã thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2023.

7.2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
--	----------	--------------------------	---------

Đồng ý	27	2.958.387	99,95%
Không đồng ý	0	0	0,00%
Không có ý kiến	1	1.545	0,05%
Không hợp lệ	0	0	0,00%

Như vậy, Đại hội đã thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022

7.3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Đồng ý	27	2.958.387	99,95%
Không đồng ý	0	0	0,00%
Không có ý kiến	1	1.545	0,05%
Không hợp lệ	0	0	0,00%

Như vậy, Đại hội đã thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022

7.4. Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Đồng ý	27	2.958.387	99,95%
Không đồng ý	0	0	0,00%
Không có ý kiến	1	1.545	0,05%
Không hợp lệ	0	0	0,00%

Như vậy, Đại hội đã thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

7.5. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Đồng ý	27	2.958.387	99,95%
Không đồng ý	0	0	0,00%
Không có ý kiến	1	1.545	0,05%
Không hợp lệ	0	0	0,00%

Như vậy, Đại hội đã thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

7.6. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Đồng ý	27	2.958.387	99,95%
Không đồng ý	0	0	0,00%
Không có ý kiến	1	1.545	0,05%
Không hợp lệ	0	0	0,00%

Như vậy, Đại hội đã thông qua Tờ trình ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

7.7. Báo cáo kết quả chi trả lương, thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng năm 2022. Kế hoạch chi trả lương, thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng năm 2023.

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Đồng ý	27	2.958.387	99,95%
Không đồng ý	0	0	0,00%
Không có ý kiến	1	1.545	0,05%
Không hợp lệ	0	0	0,00%

Như vậy, Đại hội đã thông qua Báo cáo kết quả chi trả lương, thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng năm 2022. Kế hoạch chi trả lương, thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng năm 2023.

7.8. Báo cáo kết quả thực hiện công tác tái cơ cấu và tiếp tục triển khai công tác tái cơ cấu phân tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Đồng ý	27	2.958.387	99,95%
Không đồng ý	0	0	0,00%
Không có ý kiến	1	1.545	0,05%
Không hợp lệ	0	0	0,00%

Như vậy, Đại hội đã thông qua kết quả thực hiện công tác tái cơ cấu và tiếp tục triển khai công tác tái cơ cấu phân tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn.

8. Ông Nguyễn Văn Dũng, Thư ký đại hội thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Đại hội thống nhất và tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ đồng ý 100%.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, kết thúc vào hồi 11 giờ 10 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Văn Dũng



Lưu Huy Phúc

Bỉm sơn, ngày 26 tháng 04 năm 2023

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA5**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP LILAMA5

Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Lilama5;

Căn cứ Nghị quyết số: 16/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 28/04/2022 của Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Lilama5.

Thực hiện trách nhiệm và quyền hạn được giao. Hội đồng quản trị xin Báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch nhiệm vụ của năm 2023 như sau:

I. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022:

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022.

TT	Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	TH2022 /KH 2022
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	78,420	67,432	85,99%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	52,280	53,721	102,76%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(25,000)	(29,502)	
4	Lỗ lũy kế	Tỷ đồng	(163,105)	(167,608)	
5	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	5,280	7,142	135,27%
6	Đầu tư (Máy móc, thiết bị)	Tỷ đồng	0	0	0%

Trong năm 2022 kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng có biến động, lạm phát tăng cao, các chính sách tiền tệ thắt chặt. Các dự án đầu tư không có nhiều, công tác nghiệm thu thanh toán quyết và thu hồi vốn khó khăn. Hội đồng quản trị cùng với Ban điều hành tích cực chỉ đạo công tác quản lý điều hành vượt qua khó khăn và duy trì sản xuất. Tuy nhiên về kết quả sản xuất kinh doanh liên tục thua lỗ do một số nguyên nhân như sau:

- Công ty đầu tư nhà máy sản xuất vật liệu hàn LILAMA không hiệu quả, phải dùng nguồn vốn lưu động ngắn hạn để trả nợ thay (cả gốc và lãi) dẫn đến dư nợ ngân hàng cao. Đến nay phần dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn vẫn chưa tái cấu trúc được do không có khách hàng quan tâm.

- Chi phí lãi vay và khấu hao: Doanh thu hàng năm giảm, lợi nhuận xây lắp không bù đắp được các chi phí cố định do hoạt động sản xuất kinh doanh từ nhiều thời kỳ trước để lại như: Chi phí lãi vay, khấu hao dây chuyền sản xuất que hàn, trích lập dự phòng.

- Trong năm 2022 Công ty tiếp tục trích lập dự phòng công nợ phải thu không có khả năng thu 7,38 tỷ đồng tại các dự án: Cầu Rồng Đà Nẵng (ký CIENCO1) 5,96 tỷ đồng; Thủy điện Hòa Na (ký CAVICO) 1,099 tỷ đồng. Công ty Lisemco 327 triệu đồng.

- Công tác nghiệm thu, thanh quyết toán, thu hồi công nợ tại các công trình, dự án từ nhiều năm trước như Gang thép Thái Nguyên, Cầu Rồng Đà Nẵng, Nhiệt điện Vũng Áng 1 ký Lilama45-1, Xi măng Hạ Long, khách hàng mua que hàn chưa hiệu quả.

- Công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm việc làm: Công ty không chủ động được công tác đấu thầu, nguyên nhân do năng lực tài chính của Công ty không đáp ứng được các yêu cầu của hồ sơ mời thầu nên công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm của Công ty là rất khó khăn. Việc làm của Công ty được Tổng công ty giao nhiệm vụ.

- Công nhân kỹ thuật thiếu do Công ty khó khăn về tài chính nên khó tuyển dụng được thêm lao động.

- Năng lực máy móc, thiết bị thi công của Công ty cũ, lạc hậu không đáp ứng được yêu cầu, kỹ thuật của dự án. Hơn nữa trong 02 năm vừa qua một số thiết bị thi công chính của Công ty Thi hành án Bim Sơn thực hiện bán đấu giá tài sản trả nợ ngân hàng Vietinbank

2. Công tác đầu tư:

Năm 2022 do tình hình tài chính Công ty khó khăn nên Ban lãnh đạo Công ty không thực hiện đầu tư mua sắm thiết bị.

3. Công tác quản lý, quản trị.

- Chỉ đạo công tác khoán đối với các dự án kịp thời. Tăng cường công tác quản lý, giám sát công tác khoán ứng

- Chỉ đạo giám sát hoạt động tài chính rà soát đối chiếu, phân loại các khoản nợ phải trả, phải thu, tập trung thu hồi công nợ, xử lý hàng tồn kho. Đồng thời chỉ đạo công tác giao khoán, quyết toán khoán, quyết toán vật tư các công trình dự án.

- Chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh công tác quyết toán, thu hồi vốn tại các dự án thi công nợ đọng từ những năm trước để tập trung nguồn tài chính phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục định biên lao động khối văn phòng cho tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Rà soát sửa đổi, bổ sung và ban hành các quy chế, quy định nội bộ cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và quy định của pháp luật.

4. Những hạn chế, tồn tại

- Chưa khắc phục được khó khăn về tài chính:

- Công ty đang phải thực hiện Thi hành án trả nợ cho Ngân hàng Vietinbank. Các ngân hàng không cho vay, không phát hành bảo lãnh, bảo hành các loại nguyên nhân do nợ quá hạn.

- Một số khách hàng lớn có công nợ từ năm 2020 trở về trước đây chưa thu xếp được nguồn thanh toán nên khởi kiện ra tòa án như: Công ty TNHH Thông Tin kỹ

thuật Minh Anh, Công ty cổ phần SX&TM Hoàng Đạt, Công ty TNHH Lilama3-DAINIPPON TORYO, Công ty Sơn Hải Phòng....

- Một số dự án có công nợ phải thu từ năm 2020 trở về trước như: Chế tạo và lắp đặt KCT nhà Tua Bin và Nhà Bunker ký hợp đồng với Lilama 45-1 thuộc Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1; Chế tạo kết cấu thép Cầu rồng Đà Nẵng; Dự án gang thép Thái Nguyên; Nhà máy xi măng Hạ Long; khách hàng mua que hàn Công ty chưa tìm ra giải pháp để thu hồi nợ, tiềm ẩn nhiều rủi ro.

- Năng suất lao động thấp, hiệu quả sản xuất kinh doanh không có (lỗ)

- Bộ máy quản lý khối văn phòng công kênh chưa phù hợp với kết quả SXKD

- Chưa hoàn thành công tác tái cơ cấu phân tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn. Nguyên nhân do không có khách hàng quan tâm.

- Nợ Bảo hiểm xã hội dẫn đến việc giải quyết không kịp thời các chế độ cho người lao động trong Công ty.

5. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama5 đã tổ chức họp, lấy ý kiến gồm 12 phiên. Những phiên họp của Hội đồng quản trị có sự tham gia của Ban kiểm soát, Ban điều hành và trưởng các phòng ban Công ty. Hội đồng quản trị ban hành 14 Nghị quyết liên quan đến công tác quản lý, chỉ đạo mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty giao cho Tổng giám đốc tổ chức thực hiện bao gồm một số nội dung chính như sau:

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số: 02/NQ-HĐQT	23/2/2022	Phê duyệt kế hoạch tổ chức Đại hội đồng năm 2022	100%
2	Số: 04/QĐ-HĐQT	08/3/2022	Phê duyệt tài sản thiếu chờ xử lý, hạch toán giảm công nợ phải thu tại dự án dây chuyền 2 Nhà máy xi măng Bỉm Sơn	100%
3	Số: 06/NQ-HĐQT	11/3/2022	Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán	100%
4	Số: 08/NQ-HĐQT	21/03/2022	Tiếp tục thực hiện các nội dung còn tồn tại của Nghị quyết của Hội đồng quản trị	100%
5	Số: 09/NQ-HĐQT	21/03/2022	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2022	100%
6	Số: 10/NQ-HĐQT	21/03/2022	Thông qua chương trình, tài liệu báo cáo, Tờ trình dự thảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
7	Số: 12/NQ-HĐQT	20/04/2022	Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
8	Số: 18/NQ-HĐQT	28/04/2022	Phê duyệt kết quả thẩm định giá và giá bán khởi điểm lô vật tư sắt thép thanh lý	100%
9	Số: 18A/NQ-HĐQT	10/06/2022	Xử lý nguyên liệu sản xuất que hàn tôn kho lâu năm	100%
10	Số: 20/NQ-HĐQT	04/08/2022	Thông qua kết quả SXKD, đầu tư 6 tháng năm 2022, kế hoạch SXKD, đầu tư quý 3 năm 2022	100%
11	Số: 22/NQ-HĐQT	19/08/2022	Thông qua kết quả Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Sầm Sơn bán đấu giá tài sản thu nợ	100%
12	Số: 24/NQ-HĐQT	08/11/2022	Thông qua kết quả SXKD, đầu tư 9 tháng năm 2022, kế hoạch SXKD, đầu tư quý 4 năm 2022	100%
13	Số: 27/NQ-HĐQT	06/12/2022	Thông qua phương án lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
14	Số: 29/NQ-HĐQT	30/12/2022	Phê duyệt trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi	100%

6. Các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian là 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Công ty không có giao dịch

7. Hoạt động giám sát đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý:

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác thông qua việc ban hành các Nghị quyết, quyết định và các quy chế quy định quản lý nội bộ. Hội đồng quản trị luôn theo dõi giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ theo pháp luật, Điều lệ, quy chế của Công ty, triển khai đúng các mục tiêu, yêu cầu của Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2022.

Hội đồng quản trị ban hành các Nghị quyết liên quan đến công tác quản lý, chỉ đạo mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty giao cho Tổng giám đốc tổ chức thực hiện. Tuy nhiên việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị chưa kịp thời.

8. Chi trả lương, thù lao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, kế toán trưởng và thư ký Hội đồng quản trị năm 2022:

Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện đúng công tác chi trả tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, kế toán trưởng và thư ký Hội đồng quản trị năm 2022 theo đúng Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chức danh	Số lượng	Kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ % TH/KH
I	Tiền lương Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát (Chuyên trách)				
1	Tiền lương Chủ tịch HĐQT (chuyên trách)	01	228.000.000	170.405.000	74,74%
2	Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát (Chuyên trách)	01	120.000.000	97.760.727	81,47%
	Cộng I		348.000.000	268.165.727	
II	Thù lao TVHĐQT, BKS, TK HĐQT				
1	Thù lao thành viên HĐQT	04	72.000.000	72.000.000	100%
2	Thù lao thành viên BKS	02	24.000.000	24.000.000	100%
3	Thù lao thư ký HĐQT	01	18.000.000	18.000.000	100%
	Cộng II		114.000.000	114.000.000	
III	Tiền lương Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng				
1	Tổng giám đốc	01	192.000.000	139.587.200	72,70%
2	Phó Tổng giám đốc	03	540.000.000	193.526.400	35,84%
3	Kế toán trưởng	01	180.000.000	115.067.600	63,93%
	Cộng III		912.000.000	448.181.200	
	Tổng cộng (I+II+III)		1.374.000.000	830.346.927	60,34%

II. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2023:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	67,420	
2	Doanh thu	Tỷ đồng	50,358	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(18,000)	
4	Lỗ lũy kế	Tỷ đồng	(185,608)	

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	4,500	
6	Đầu tư (Thiết bị thi công)	Tỷ đồng	0	
7	Dự kiến trả cổ tức	%	0	

2. Các hoạt động của Hội đồng quản trị

Tiếp tục đề xuất Tổng công ty hỗ trợ hồ sơ trong công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm việc làm.

Tập trung chỉ đạo công tác thu hồi công nợ, công tác nghiệm thu, quyết toán thu hồi vốn tại các dự án

Chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh, chỉ đạo thi công các dự án đảm bảo tiến độ, chất lượng, an toàn, năng suất lao động, đẩy mạnh công tác nghiệm thu, thanh toán, thu hồi vốn.

Tăng cường công tác tìm kiếm khách hàng để thực hiện tái cơ cấu phân dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn.

Chỉ đạo, thực hiện tiết giảm các chi phí phục vụ sản xuất kinh doanh

Tiếp tục làm việc với thi hành án, Vietinbank giãn thời gian trả nợ.

Tiếp tục thương thảo Ngân hàng BIDV, khách hàng cơ cấu thời hạn trả nợ.

Tiếp tục thực hiện định biên lại lao động khối văn phòng, tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh

Tiếp tục tìm kiếm các nhà đầu tư để thoái vốn Tổng công ty 51% vốn điều lệ.

Chỉ đạo rà soát sửa đổi, bổ sung và xây dựng mới các quy chế, quy định nội bộ của Công ty cổ phần Lilama5 cho phù hợp với quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch thực hiện năm 2023 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- TVHĐQT;
- Lưu: HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lưu Huy Phúc

Bim sơn, ngày 26 tháng 4 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Kính thưa: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP LILAMA5

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020,
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành 1 số điều của luật chứng khoán.
- Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn 1 số điều về quản trị Công ty.
- Điều lệ của Công ty cổ phần Lilama 5 được thông qua tại ĐHĐCĐ và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama 5 (sau đây gọi tắt là Ban kiểm soát/BKS) trân trọng trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát với các nội dung chính như sau:

- I. Tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.
- II. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát năm 2022.
- III. Kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty trong năm 2022.
- IV. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Tổng giám đốc Công ty.
- V. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cổ đông.
- VI. Kiến nghị của BKS đối với HĐQT, Tổng giám đốc Công ty.
- VII. Kế hoạch hoạt động năm 2023 của BKS.

I. Tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.

1. Tổng kết tỷ lệ tham dự cuộc họp của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát (BKS) của Lilama5 nhiệm kỳ 2021-2026 gồm 3 thành viên: 01 Trưởng ban làm việc chuyên trách và 02 thành viên kiêm nhiệm.

STT	Họ và tên	Chức danh	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp và biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Phạm Thuỳ Dương	Trưởng ban	4/4	100%	
2	Lưu Sỹ Học	Thành viên	3/4	75%	Vắng có lý do
3	Nguyễn Văn Hà	Thành viên	4/4	100%	

2. Hoạt động của BKS năm 2022.

Trong năm 2022 BKS đã tổ chức 04 phiên họp trong đó 02 phiên họp làm việc với Đại diện Ban lãnh đạo Công ty và 02 phiên họp thảo luận trong BKS, cụ thể như sau:

Phiên họp	Số thành viên tham gia	Nội dung chính
Phiên 1 24/02/2022 (Thảo luận trong BKS)	- BKS: 2/3	- Thảo luận thông qua các nội dung công việc chuẩn bị cho công tác kiểm soát và đánh giá các hoạt động của Công ty năm 2021 phục vụ cho Báo cáo BKS trình Đại hội đồng cổ đông năm 2022.
Phiên 2 30/3/2022 (Làm việc với Ban lãnh đạo Công ty)	- BKS: 3/3 - Công ty: 3/3	- Thảo luận và thông qua Báo cáo của BKS về thẩm định Báo cáo tài chính, đánh giá tình hình hoạt động SXKD, tình hình tài chính năm 2021 của Công ty. - Thảo luận thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 của BKS để trình ĐHĐCĐ thường niên Công ty CP Lilama5 năm 2022 thông qua. - Thảo luận và thông qua tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 để trình ĐHĐCĐ thường niên Công ty CP Lilama5 thông qua.
Phiên 3 31/8/2022 (Làm việc với Ban lãnh đạo Công ty)	- BKS: 3/3 - Công ty: 3/3	- Thảo luận thống nhất các nội dung làm việc của BKS về thẩm định Báo cáo tài chính bán niên, đánh giá tình hình hoạt động SXKD, tình hình tài chính 6 tháng năm 2022 của Công ty.
Phiên 4 06/12/2022 (Thảo luận trong BKS)	- BKS: 3/3	Thảo luận trình phê duyệt phương án lấy ý kiến của Cổ đông bằng văn bản về việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 1 trong các đơn vị được Bộ tài chính, Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán BCTC năm 2022 cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023.

Năm 2022, BKS đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao một cách khách quan, chủ động trên cơ sở tuân thủ Pháp luật, Điều lệ Công ty.

BKS cũng thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, mọi vấn đề đều được bàn thảo công khai giữa các Kiểm soát viên trước khi biểu quyết thông qua theo nguyên tắc thiểu số phục tùng đa số. Đối với các nội dung quan trọng, BKS luôn tham khảo ý kiến của HĐQT, Tổng giám đốc trước khi quyết định.

II. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát năm 2022.

Trên cơ sở thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 về tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2022 của BKS, BKS báo cáo về tình hình thực hiện như sau:

Chức danh	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ % so với KH
-----------	-------------------	--------------------	-------------------

Chức danh	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ % so với KH
1. Phạm Thùy Dương. (TBKS chuyên trách)	120.000.000	97.760.727	81,4%
2. Lưu Sỹ Học (TVBKS kiêm nhiệm)	12.000.000	12.000.000	100%
3. Nguyễn Văn Hà (TVBKS kiêm nhiệm) -	12.000.000	12.000.000	100%

Các lợi ích khác: Không

III. Kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty năm 2022.

1. Kết quả sản xuất kinh doanh.

- + Giá trị sản lượng: 67,43 tỷ đ/78,42 tỷ đ, đạt 86 % kế hoạch;
- + Doanh thu: 53,72 tỷ đ/52,28 tỷ đ, đạt 102,8 % kế hoạch;
- + Nộp NSNN: 7,14 tỷ đ/5,28 tỷ đ, tăng 35,2 % kế hoạch;
- + Lợi nhuận: -29,5/-25 tỷ đồng; lỗ tăng 18% kế hoạch;
- + Lỗ lũy kế: -167,6/-163,1 tỷ đồng, lỗ tăng 2,7 % kế hoạch.

2. Tình hình tài chính.

Ban kiểm soát đã thực hiện xem xét, thẩm định BCTC năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC. Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến của kiểm toán viên về BCTC năm 2022 của Công ty. Về cơ bản BCTC của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần lilama 5 tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC. Căn cứ Báo cáo kiểm toán số: 290323.028/BCTC/KT2 đã được thực hiện bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC. Ban kiểm soát đã thẩm tra và báo cáo một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

(Đơn vị: đồng)

Nội dung	Số liệu tại BCTC năm 2022 đã được kiểm toán	Số liệu tại BCTC năm 2021 đã được kiểm toán
1. Tài sản ngắn hạn	280,305,627,911	305,030,598,986
Trong đó: Các khoản phải thu ngắn hạn	100,031,113,584	120,316,792,933
Hàng tồn kho	180,131,541,145	184,124,793,874
2. Tài sản dài hạn	53,294,539,120	58,432,476,575
Tổng cộng tài sản	333,600,167,031	363,463,075,561
3. Nợ phải trả	426,298,166,305	426,658,463,341
Trong đó: Nợ ngắn hạn	426,298,166,305	426,658,463,341
4. Vốn chủ sở hữu	(92,697,999,274)	(63,195,387,780)
Tổng cộng nguồn vốn	333,600,167,031	363,463,075,561
5 Tổng Doanh Thu	55,327,936,092	58,421,597,398

Nội dung	Số liệu tại BCTC năm 2022 đã được kiểm toán	Số liệu tại BCTC năm 2021 đã được kiểm toán
6. Tổng chi phí	84,830,547,586	106,126,402,080
7. Lợi nhuận sau thuế	(29,502,611,494)	(47,704,804,682)
Chỉ tiêu đánh giá		
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	84.0%	83.9%
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	16.0%	16.1%
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	127.8%	117%
Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	-27.8%	-17.3%
Khả năng thanh toán hiện hành	0.66 lần	0.71 lần
Khả năng thanh toán tổng quát	0.78 lần	0.85 lần
Tỷ suất LNST/Tổng TS	-48.1%	-13.1%
Tỷ suất LNST/Tổng Doanh thu	-53.32%	-81.66%
Chỉ số ROE (LNST/VCSHbq)	215%	121%

* Đánh giá:

Qua kiểm tra, phân tích, theo dõi, giám sát tình hình hoạt động SXKD của Công ty và báo cáo tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022, Ban kiểm soát đánh giá tình hình tài chính của Công ty vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn và tiềm ẩn nhiều rủi ro. Các chỉ tiêu tài chính trên cho thấy Công ty vẫn tiếp tục có dấu hiệu mất an toàn về tài chính, mất cân đối nghiêm trọng về nguồn vốn, Các chỉ số liên quan đến lợi nhuận sau thuế đều xấu, các chỉ số thanh toán đều < 1 cho thấy Công ty vẫn khó có khả năng thanh toán các khoản nợ. Vốn chủ sở hữu tiếp tục bị âm, Công ty không bảo toàn được vốn, lợi ích của cổ đông không được đảm bảo.

IV. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Tổng giám đốc Công ty.

1. Kết quả giám sát HĐQT.

Trong năm 2022, HĐQT Công ty đã tổ chức 12 cuộc họp, ban hành 13 Nghị quyết liên quan đến các mặt hoạt động quản trị của Doanh nghiệp, các cuộc họp HĐQT được tổ chức theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, các Nghị Quyết HĐQT được ban hành theo thẩm quyền, nội dung gắn với tình hình hoạt động thực tế của Công ty.

Các nghị quyết của HĐQT tập trung chủ yếu các nội dung: Tiếp tục thực hiện các nội dung tồn tại của Nghị quyết HĐQT, tập trung công tác quyết toán và thu hồi vốn, triển khai thi công các dự án, NQ thông qua chương trình nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, các NQ thông qua kế hoạch SXKD, đầu tư hàng quý và kế hoạch SXKD, đầu tư quý, Nghị quyết thông qua kết quả ngân hàng TMCP Công thương VN-CN Sầm Sơn bán đấu giá tài sản thu nợ. Nghị quyết phê duyệt tài sản thiếu chờ xử lý, hạch toán giảm công nợ phải thu tại Dự án dây chuyền 2 NMXMBS, Nghị quyết phê duyệt thẩm định giá và giá bán khởi điểm lô vật tư sắt thép thanh lý, Nghị quyết thông qua phương án lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và một số các nghị quyết liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty.

Công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên và họp Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định, các cuộc họp có nội dung liên quan đều có sự tham gia của đại diện BKS.

HDQT thường xuyên có sự chỉ đạo sâu sát đối với Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch SXKD theo tinh thần các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HDQT Công ty.

Năm 2022, có một số chỉ tiêu SXKD chưa hoàn thành theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra. Về giá trị sản lượng đạt 86% so với kế hoạch, lợi nhuận trước thuế lỗ tăng 18% so với kế hoạch, hiệu quả SXKD thấp, vốn chủ sở hữu tiếp tục bị âm.

Việc thực hiện xây dựng, sửa đổi bổ sung một số quy chế, quy định nội bộ phù hợp với quy định mới của Pháp luật và tình hình thực tế của Công ty như: Quy chế quản lý nợ. Quy chế quản lý tài chính, quy chế giao khoán, quy chế phân cấp và quản lý các Dự án, Quy chế về công tác kiểm soát việc ký hợp đồng, quản lý theo dõi việc thực hiện hợp đồng với khách hàng, quy chế về công tác mua sắm, Quy chế lựa chọn thầu phụ, theo sự chỉ đạo của HDQT yêu cầu đến nay vẫn đang trong thời gian thực hiện chưa hoàn thiện để ban hành.

2. Kết quả giám sát Tổng giám đốc.

Các phiên họp của Ban điều hành, Ban kiểm soát tham dự tương đối đầy đủ, các văn bản của Ban điều hành gửi tới Ban kiểm soát gồm 1 số nội dung chính như chỉ đạo thực hiện công tác hoạt động SXKD, tìm kiếm việc làm, đôn đốc thi công công trình, làm việc với các bên liên quan để thu hồi vốn các dự án, thu hồi công nợ cũ, thúc đẩy doanh thu hoàn thành kế hoạch ... và các nội dung bàn bạc về việc giải quyết các chế độ hưu trí, tử tuất, ốm đau cho người lao động, các nội dung liên qua đến công tác BHXH, BHYT, BHTN ... Hoạt động của Tổng giám đốc cụ thể các nội dung sau:

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022.

Tại thời điểm 31/12/2022. Doanh thu của công ty là 53,72 tỷ đồng, tăng 2,8 % so với kế hoạch. (Trong đó Doanh thu đối với các bên liên quan là Tổng công ty Lắp máy Việt Nam CTCP: 38,32 tỷ đồng; doanh thu ngoài TCT là 15,4 tỷ đồng). Lợi nhuận sau thuế âm 29,5 tỷ đồng, kết quả sản xuất kinh doanh lỗ do một số nguyên nhân sau:

- Công ty đầu tư nhà máy sản xuất vật liệu hàn LILAMA không hiệu quả, phải dùng nguồn vốn lưu động ngắn hạn để trả nợ thay (cả gốc và lãi) dẫn đến dư nợ ngân hàng cao. Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh xây lắp không bù đắp được chi phí cố định từ nhiều thời kỳ trước để lại như: chi phí lãi vay, chi phí khấu hao dây chuyền sản xuất que hàn.

- Trong năm 2022 Công ty tiếp tục trích lập dự phòng công nợ phải thu không có khả năng thu 7,38 tỷ đồng tại các dự án: Cầu Ròng Đà Nẵng (ký CIENCO1) 5,96 tỷ đồng; Thủy điện Hủa Na (ký CAVICO) 1,099 tỷ đồng. Công ty Lisemco 327 triệu đồng.

- Một số dự án công trình cũ quyết toán doanh thu không đủ bù các chi phí đã phát sinh từ các năm trước.

- Về công tác nhân sự:

Năm 2022. Tổng giám đốc vẫn thực hiện phương án giảm lương và thực hiện nghỉ luân phiên đối với CBCNV khỏi phòng ban trên cơ sở Nghị quyết số 13NQ/HDQT ngày 25/3/2021 của HDQT. Tại thời điểm 31/12/2022, tổng số nhân lực của Công ty là 168 người trong đó tham gia BHXH 70 người, hợp đồng thời vụ 98 người, tuy nhiên số lao động gián tiếp so với trực tiếp còn cao và chưa phù hợp với quy mô sản xuất và doanh thu ở thời điểm hiện tại trong khi Công ty vẫn thiếu nguồn nhân lực chất lượng là cán bộ kỹ thuật có trình độ, kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu công việc.

- **Công tác tiền lương, Bảo hiểm xã hội.**

Tổng quỹ tiền lương năm 2022 là: 18,716 tỷ đồng, chiếm 34,8% Tổng doanh thu trong kỳ, theo báo cáo quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2022, mức lương bình quân của NLĐ là 9,3 tr.đ/người/tháng, mức thu nhập này chỉ đúng chủ yếu ở khối lao động thi công trực tiếp tại các dự án, riêng khối văn phòng thì không đạt mức thu nhập trên. Đến 31/12/2022, Công ty còn nợ lương người lao động 3,859 tỷ đồng, nợ Bảo hiểm 14,923 tỷ đồng (bao gồm 4,06 tỷ đồng tiền lãi trả chậm), Tại thời điểm 31/12/2022 Công ty đã thực hiện đóng BHXH cho toàn Công ty đến tháng 8/2018. BHYT, BHTN và BH tai nạn LĐ đã đóng hết tháng 11/2022. Tại thời điểm 31/3/2023, Công ty đã đóng BHXH cho NLĐ đến hết tháng 9/2018, BHYT, BHTN và BH tai nạn LĐ đóng đến hết tháng 02/2023.

Tổng các khoản BHXH, BHYT, BHTN phát sinh trong năm 2022 là: 1,353 tỷ đồng (chưa bao gồm lãi trả chậm tính trong kỳ 965,57 triệu đồng), Công ty đã nộp 1,246 tỷ đồng, do Công ty vẫn chưa có nguồn, chưa có khả năng trả hết các khoản nợ bảo hiểm lũy kế từ các năm trước nên chưa thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách cho người lao động, dẫn tới người lao động nghỉ việc, bỏ việc, không còn tâm huyết gắn bó với Công ty, việc tuyển dụng lao động mới cũng gặp nhiều khó khăn do các chế độ quyền lợi của NLĐ không được đảm bảo.

- **Công tác khoán, quyết toán khoán.**

Công tác khoán đối với các dự án mới hiện nay đã được Tổng giám đốc trú trọng. Các dự án đang thi công đã có dự toán khoán tương đối kịp thời để quản lý chi phí.

Công tác Quyết toán với Chủ đầu tư, quyết toán khoán đối với các công trình, dự án cũ (như nội dung đã nêu tại Báo cáo BKS năm 2021) cơ bản vẫn chưa thực hiện được, cụ thể: Các dự án chưa quyết toán với chủ đầu tư, bên A: Dự án NMXM Tân Thắng, Dự án Trạm biến áp 220kV Phú Thọ, Dự án XM Công Thanh, Công trình Nhà Quốc Hội mới, Công trình TH Milk, Một số Dự án chưa quyết toán khoán nội bộ được do chưa có dự toán khoán như: Dự án Lọc hóa dầu Nghi Sơn, Dự án Trạm nghiên cứu NMXM Bim Sơn (Hợp đồng ký với Xây Lắp 3). Các dự án đã quyết toán nhưng chưa thu hồi vốn hoặc thu hồi rất ít được như: Dự án Nhiệt điện Vũng Áng 1 (Hợp đồng ký với Lilama 45.1), Cầu rồng Đà Nẵng và một số các dự án khác.

Tổng giám đốc đã có văn bản báo cáo Hội đồng quản trị về những tồn tại của Dự án cũ đã quá lâu do chưa có đủ hồ sơ, không đủ tính pháp lý, nhân sự để triển khai công việc không còn; các cán bộ chủ chốt đã điều chuyển công tác hoặc nghỉ việc, cán bộ phụ trách theo dõi đã nghỉ việc, chuyển công tác, bàn giao chưa chi tiết, các Đội trưởng đã nghỉ hưu, có người đã mất và một số nguyên nhân khách quan khác không thực hiện được công tác quyết toán.

Năm 2022 Công ty vẫn chưa xây dựng bổ sung, thay đổi được quy chế giao khoán mới.

- **Công tác tái cơ cấu Nhà máy sản xuất vật liệu hàn LILAMA.**

Đến nay Ban điều hành vẫn chưa tìm được đối tác để chuyển nhượng hoặc bán dây chuyền máy móc thiết bị, nguyên nhân do chưa có khách hàng quan tâm. Hiện nay, dây chuyền máy móc thiết bị vẫn đang được đặt và bảo quản trong Nhà máy chế tạo thiết bị và kết cấu thép tại Bim Sơn.

- **Công tác quản lý công nợ, tạm ứng.**

Công ty đã thực hiện việc đối chiếu công nợ vào 02 kỳ (30/6 và 31/12) của năm đến khách hàng trên các TK 131, TK331, TK141, và thực hiện việc thu hồi công nợ khách hàng. Kết quả thực hiện như sau:

+ Công tác quản lý công nợ phải thu.

Công tác thu hồi công nợ 131: Dư nợ 131 đến hết 31/12/2022 là: 96,38 tỷ đồng (trong đó: phải thu của các bên liên quan: 44,18 tỷ đồng, các khách hàng khác 52,2 tỷ đồng), tỷ lệ đối chiếu là 64% (61,7 tỷ đồng/96,38 tỷ đồng).

- Đối với 01 số DA từ trước năm 2020, công tác thu hồi có nhiều thành tựu như: Tổng giám đốc đã tập trung chỉ đạo công tác Đối chiếu, thanh lý với Chủ đầu tư dự án Nghiễn xi măng Bỉm Sơn đồng thời Quyết toán với các đơn vị thi công dự án Xi măng Bỉm sơn làm cơ sở thu hồi vốn. Giá trị thu hồi đã nộp thuế, trả nợ Ngân hàng Viettinbank... Thêm vào đó Dự án Sơn La, Tuyên Quang, Tương Dương đã thu hồi để nộp bảo hiểm xã hội, trả lương 2019..... Tuy nhiên, vẫn đang còn một số DA có công nợ lớn khác như Thái Nguyên, Cienco.....hiện tại vẫn tồn tại nhiều nguyên nhân từ phía chủ đầu tư chưa thể thu hồi được.

- Đối với 01 số DA từ 2020 đến nay, các DA ký với Tổng công ty được thanh toán thường xuyên theo từng phiếu giá, còn các DA ký trực tiếp không qua Tổng Công ty như An Hòa, Long Sơn...đều không có nợ đọng. Riêng 2022, PS nợ (phải thu): 58,532 tỷ, PS có (thu hồi công nợ): 72,041 tỷ đ, trong đó thu hồi của Tổng công ty lắp máy VN: 48,6 tỷ đồng, cho thấy TCT Lắp máy Việt Nam đã hỗ trợ rất lớn cho LM5 trong công tác thu hồi công nợ.

- Đối với tài sản thiếu chờ xử lý: 4,24 tỷ đồng là giá trị vật tư thiếu hụt, phạt chậm tiến độ, phạt khác bị khấu trừ khi thực hiện quyết toán Dự án dây chuyền mới Xi măng Bỉm Sơn thuộc HĐ 164/2007, Công ty đã thông báo cho các bên liên quan tuy nhiên chưa thống nhất được trách nhiệm để có phương án xử lý cụ thể, đây được coi là khoản lỗ tiềm ẩn khi Công ty không có phương án xử lý kịp thời.

+ Công tác quản lý tạm ứng:

Công nợ tạm ứng trước 2020 đến nay chưa được giải quyết triệt để, công tác thanh toán tạm ứng chưa phù hợp, một mặt Đội công trình chưa thực hiện hết trách nhiệm theo hợp đồng khoán, Công ty chưa có chế tài xử phạt các Đội trưởng công trình khi vi phạm nghĩa vụ hợp đồng khoán, công tác quản trị chưa rõ ràng....để lại một số hệ lụy như:

- Một số Đội trưởng thi công đã tự ý nghỉ việc không thực hiện công tác bàn giao như Ông Lưu Trung Tuyển, Ông Phạm Trí Đăng.
- Một số biên bản đối chiếu công nợ còn ghi chưa đồng ý ở một số phần việc, tỷ lệ đối chiếu chưa đạt 100%.

Công nợ tạm ứng từ 2020 đến nay đã giải quyết tương đối sát với tình hình nghiệm thu và thu hồi công nợ (dòng tiền về mới có dòng tiền đi để chi trả), hầu hết không có nợ đọng. Các Dự án mới tỷ lệ đối chiếu tạm ứng là 100% không có ý kiến bất thường. Riêng năm 2022 (PS Nợ: 38,56 tỷ đồng, PS Có: 38,71 tỷ đồng) như vậy, Công ty đã thực hiện tương đối tốt công tác quản lý tạm ứng trên TK141, công tác tạm ứng và trả chứng từ được thực hiện theo đúng quy định, các khoản tạm ứng được kiểm soát chặt chẽ và kịp thời trong công tác hoàn ứng.

Công tác đối chiếu cụ thể như sau:

- + Dư nợ 141: 9,3 tỷ đồng tỷ lệ đối chiếu là: 37,8%.(12/91 đối tượng tham gia đối chiếu).
- + Dư có 141: 29,88 tỷ đồng tỷ lệ đối chiếu là: 82% (16/91 đối tượng tham gia đối chiếu).

+ Công tác quản lý Nợ phải trả:

Tổng nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2022 là 426,298 tỷ đồng, chiếm 127% tổng nguồn vốn đây là các khoản nợ phải trả chủ yếu từ nhiều năm trước để lại điển hình như;

- Vay và nợ thuê tài chính là 222,6 tỷ đồng, chiếm 52,2% tổng nợ phải trả (gồm nợ ngân hàng Vietinbank Sầm Sơn: 39,229 tỷ đồng. Nợ BIDV Bim Sơn 183,7 tỷ đồng), khoản nợ vay này đều là số vay quá hạn chưa thanh toán), nội dung này Ban kiểm soát đã đề cập trong các báo cáo BKS từ nhiều kỳ trước, do công ty không có khả năng đáo hạn các khoản nợ vay, nợ quá hạn ngân hàng nên Công ty phải thực hiện thi hành án bán hết tài sản thế chấp tại ngân hàng Vietinbank và đang thực hiện kê biên tất cả các tài sản và nguồn thu nhập khác của Công ty để thu nợ, Ngân hàng BIDV cũng đã khởi kiện Công ty ra Tòa án Bim Sơn.
- Chi phí phải trả ngắn hạn khác: 75,27 tỷ đồng, trong đó chi phí lãi vay là 74, 01 tỷ đồng chiếm 17,3% tổng nợ phải trả. (chi phí này phát sinh do từ năm 2019 đến nay Công ty không sử dụng hạn mức từ các tổ chức tín dụng, tuy nhiên hàng năm vẫn hạch toán chi phí lãi vay, tính riêng chi phí lãi vay năm 2022 là 13,4 tỷ đồng chiếm tỷ lệ 25% trên doanh thu, với tỷ lệ lãi hàng năm công ty phải chịu thì đây cũng là bài toán rất khó để tính toán lợi nhuận tại các dự án mới. Ban kiểm soát chưa đủ cơ sở để xác định tính chính xác và đầy đủ của chi phí lãi vay ghi nhận trong BCTC.
- Phải trả người bán ngắn hạn: 70,85 tỷ đồng chiếm 16,6% tổng nợ phải trả, đây chủ yếu là các khoản nợ cũ thuộc các Dự án từ nhiều năm trước để lại, điển hình như: nợ Công ty CP Tập đoàn Lê Bình: 11,8 tỷ đ (Dự án Nhà Quốc Hội), nợ Tổng công ty hợp tác kinh tế: 8,1 tỷ đ (Dự án TĐ Nông Cống), nợ công ty TNHH SXKD Minh Phượng: 4,7 tỷ đ (Dự án XM Bim Sơn) và nhiều công nợ phải trả thuộc các Dự án khác ... Do Công ty không cân đối được dòng tiền trả nợ dẫn đến nhiều khách hàng trong các năm gần đây đã làm đơn khởi kiện, đã có nhiều bản án của tòa án Nhân dân Bim Sơn và Lilama5 đang phải thực hiện thi hành.
- Phải trả ngắn hạn khác: 51,76 tỷ đồng, chủ yếu là các khoản phải trả từ nhiều năm trước để lại như các khoản nợ Đội công trình, nợ Bảo hiểm, nợ Kinh phí công đoàn.

Phát sinh phải trả người bán trong năm 2022: (PS Nợ: 25,1 tỷ đồng, PS Có: 19,2 tỷ đồng).

Nhận xét: Các khoản phải trả cho người bán phát sinh trong kỳ đã được Công ty thanh toán theo đúng dòng tiền của từng Dự án, điều này thể hiện tính minh bạch trong công tác tài chính ở thời điểm hiện tại.

+ Công tác quản lý hàng tồn kho.

Công ty đã thực hiện kiểm kê hàng tồn kho tại ngày 31/12/2022 gồm: Nguyên liệu vật liệu, công cụ dụng cụ, thành phẩm, số liệu tại Biên bản kiểm kê trùng khớp với số liệu BCTC. Đối với công tác kiểm kê khối lượng dở dang, tại thời điểm kiểm soát BKS chưa nhận được biên bản kiểm kê khối lượng và giá trị dở dang của Công ty theo yêu cầu.

Theo số liệu báo cáo tài chính tại ngày 31/12/2022, hàng tồn kho của Công ty có giá trị là: 180,13 tỷ đồng, trong đó chi phí SXKD dở dang là 179,13 tỷ đồng, chiếm 99,4% tổng giá trị hàng tồn kho. Giá trị hàng tồn kho chiếm tỷ trọng lớn trong tổng tài sản, cho thấy Công ty đang tồn đọng vốn lớn, công tác nghiệm thu, thanh quyết toán các công trình cũ của Công ty không hiệu quả. Ban kiểm soát không tham gia chứng kiến kiểm kê thực tế và không nhận được biên bản kiểm kê hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2022 đối với chi phí SXKD dở dang của Công ty do đó Ban kiểm soát không thể xác định được tính chính xác đối với khoản mục hàng tồn kho của Công ty.

Đối với các Dự án từ 2020 trở lại đây công tác hạch toán chi phí đã minh bạch rõ ràng, các chi phí cũng đã được tập hợp đích danh cho từng dự án, công trình. Các chi phí liên quan đã được tập hợp và phân bổ đầy đủ, đúng kỳ, đúng quy định.

- Công tác thực hiện Đề án Tái cơ cấu Doanh nghiệp.

Ngày 11/6/2018, Tổng Công ty lắp máy Việt Nam - CTCP đã có Nghị quyết số 241/NQ-HDQT về chủ trương thoái vốn của Tổng Công ty tại các Công ty con. Theo Nghị quyết này thì Tổng Công ty sẽ giảm tỷ lệ sở hữu vốn góp từ 51% xuống còn 36%. Đến nay quá trình thoái vốn vẫn chưa hoàn thành.

Theo đề án tái cơ cấu mới hiện nay, Tổng Công ty có chủ trương thoái toàn bộ phần vốn (51%) đầu tư tại Công ty, Việc cơ cấu lại chủ sở hữu là phương án và giải pháp hiệu quả, khả thi để giúp Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn và phù hợp với tình hình hiện tại. Tuy nhiên công tác này vẫn đang trong giai đoạn tìm kiếm nhà đầu tư.

- Công tác bàn giao Tổng giám đốc.

Tại thời điểm kiểm soát, Ban kiểm soát chưa nhận được Biên bản bàn giao Tổng giám đốc giữa nguyên TGD Ông Phạm Văn Hoàn và TGD đương nhiệm Ông Nguyễn Xuân Thông theo yêu cầu, điều này cho thấy công tác bàn giao TGD còn nhiều vướng mắc chưa thực hiện được.

*** Đánh giá chung**

Năm 2022, Công ty đứng trước khó khăn mất cân đối tài chính rất lớn và tiềm ẩn nhiều rủi ro khó phục hồi. Dòng tiền tại các Dự án hiện tại chỉ đủ để trả các chi phí phát sinh phục vụ Dự án đang hoạt động, chi trả tiền lương, trả nợ thuế phát sinh, một phần BHXH và một phần nợ cũ nhằm duy trì SXKD, số tiền nợ các nhà thầu phụ từ năm 2015 đến nay quá lớn ở thời điểm hiện tại Công ty không có khả năng chi trả. Theo báo cáo kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023 thì dự báo năm 2023 tiếp tục là 1 năm khó khăn với Lilama5, sản lượng và doanh thu xây dựng vẫn ở mức thấp, lợi nhuận tiếp tiếp tục âm, lỗ lũy kế tăng đồng nghĩa vốn chủ sở hữu ngày càng thâm hụt. Nếu Công ty không có các giải pháp về quản trị, giải pháp tài chính và xây dựng chiến lược kinh doanh cụ thể thì Công ty khó có khả năng duy trì hoạt động liên tục.

V. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Tổng Giám đốc.

Trên cơ sở tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của BKS, Năm 2022 BKS đã phối hợp với HĐQT, Ban điều hành Công ty trong việc triển khai công tác kiểm tra, giám sát và phòng ngừa rủi ro trong các hoạt động của Công ty.

HĐQT, Tổng giám đốc Công ty đã hỗ trợ, tạo điều kiện để BKS thực hiện giám sát theo đúng chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp. Các hoạt động SXKD của Công ty đều được chỉ đạo giám sát chặt chẽ của HĐQT, Ban tổng giám đốc thường xuyên báo cáo HĐQT để xin ý kiến chỉ đạo khi cần thiết.

VI. Kiến nghị của BKS đối với HĐQT, Tổng giám đốc Công ty.

- Đối với Công tác quản trị doanh nghiệp; Công ty cần rà soát lại các quy chế, quy định quản lý nội bộ để có sự điều chỉnh phù hợp tương ứng, đảm bảo việc tuân thủ, thực thi pháp luật trên mọi mặt hoạt động SXKD của Công ty.

- Tiếp tục xây dựng các phương án khắc phục tình hình tài chính của Công ty, xây dựng các giải pháp, phương án hiệu quả để tái cơ cấu tài chính, khắc phục dần các khoản lỗ và các tồn tại làm ảnh hưởng đến tình hình tài chính và SXKD của Công ty, xây dựng các phương án phát

triển thị trường, tiếp tục chỉ đạo tăng cường công tác tiếp thị, đầu thầu, chào giá tìm kiếm việc làm nhằm duy trì hoạt động và tăng doanh thu, tạo việc làm cho người lao động trong thời gian tới.

- Tiếp tục chỉ đạo công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tăng cường quản lý chi phí trên công trường và tại văn phòng Công ty, tăng cường công tác quản lý, quản trị nội bộ, tăng cường tinh thần đoàn kết nội bộ để cùng vượt qua giai đoạn khó khăn hiện tại.

- Đối với công tác tiền lương và BHXH; Công ty cần thực hiện tốt công tác quản lý chi phí, xây dựng quỹ tiền lương và chi trả tiền lương hợp lý, quyết toán quỹ tiền lương theo quy định. Trong công tác tuyển dụng lao động phục vụ cho các dự án mới, Công ty cần có các chính sách để thu hút nguồn nhân lực có chất lượng, tuyển dụng, quy hoạch, chú trọng đào tạo và phát triển đội ngũ lao động lành nghề, có trình độ chuyên môn, đảm bảo các chế độ đãi ngộ nhằm giữ chân người lao động để đáp ứng các mục tiêu phát triển SXKD của Công ty. Bên cạnh đó Công ty cần xây dựng kế hoạch thu xếp, cân đối tài chính để nộp các khoản nợ cho cơ quan bảo hiểm, đoàn phí công đoàn, tránh phát sinh các khoản phạt và khoản lãi do chậm nộp, ảnh hưởng đến SXKD và quyền lợi người lao động, xây dựng phương án đồng nhất để giải quyết chế độ cho người lao động.

- Đối với tình hình nợ vay, nợ ngắn hạn, chi phí lãi vay; Tiếp tục làm việc với các tổ chức tín dụng, Ngân hàng nhà nước tìm ra giải pháp khoanh lại khoản nợ xấu, giãn nợ tồn đọng, tiếp tục thương thảo với khách hàng để giãn thời gian trả nợ, tập trung tăng cường xây dựng phương án cơ cấu tạm dừng trích lãi để không ảnh hưởng lớn đến kết quả SXKD trong năm 2023.

- Đối với quản lý công nợ phải thu; Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác nghiệm thu, thanh quyết toán và đẩy nhanh tiến độ thu hồi vốn, thu hồi nợ tồn đọng của công trình nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động SXKD. Thực hiện công tác rà soát thường xuyên công nợ, đánh giá các khoản nợ để đưa ra phương án thu hồi nợ đọng hiệu quả, trích lập đầy đủ các khoản dự phòng theo quy định. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác đối chiếu công nợ, có phương án giải quyết và làm rõ các ý kiến và kiến nghị trong công tác đối chiếu công nợ tạm ứng 141 của các cá nhân và Đội trưởng ĐCT, đưa công nợ về đúng bản chất đối tượng theo đúng quy định.

- Đối với công tác quản lý hàng tồn kho, quản lý khoán; Thực hiện rà soát thường xuyên công nợ, đặc biệt là khối lượng dở dang. Công ty cần thực hiện kiểm kê khối lượng dở dang chặt chẽ, sát với thực tế, kiểm soát chi phí sao cho phù hợp, tương ứng với khối lượng hoàn thành, rà soát để xác định nguyên nhân dẫn đến khoản chênh lệch âm giữa giá trị khối lượng dở dang và chi phí SXKD dở dang, qua đó đưa ra các biện pháp khắc phục, đặc biệt đối với các dự án đang thi công để phòng tránh các rủi ro mất cân đối tài chính, rà soát các số liệu tại từng dự án, đảm bảo các khoản lỗ hiện hữu cần được phản ánh đúng, đủ vào kết quả SXKD trong báo cáo tài chính theo quy định. Tiếp tục chỉ đạo công tác khoán kịp thời để quản lý chi phí, thực hiện thanh toán, tạm ứng cho các đơn vị thi công gắn liền với việc thu hồi vốn. Thực hiện quyết toán khoán đúng quy định.

- Tiếp tục chỉ đạo công tác bàn giao Tổng giám đốc, chú trọng công tác kiện toàn nhân sự, có phương án sắp xếp sử dụng lao động phù hợp với quy mô SXKD.

- Các thông tin báo cáo của Công ty cần được cung cấp kịp thời, đúng quy định cho BKS.

VII. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.

- Tiếp tục giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT Công ty.

- Tiếp tục giám sát các hoạt động của Công ty, trong đó tập trung công tác nghiệm thu, quyết toán và thu hồi vốn các công trình.

- Đánh giá hoạt động SXKD và tình hình tài chính của Công ty.

- Đề xuất, kiến nghị HĐQT, TGD Công ty trên cơ sở kết quả hoạt động đánh giá, giám sát.

- Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của BKS

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023. BKS kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, TGD
- Các KSV
- Lưu BKS

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Phạm Thủy Dương

TỜ TRÌNH

V/v: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn
đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP LILAMA5

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Lilama5;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama5 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các đơn vị được Bộ Tài Chính, Ủy Ban chứng khoán Nhà Nước chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2024.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Phạm Thủy Dương

Bim sơn, ngày 26 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO

Về việc: Kết quả thực hiện công tác tái cơ cấu và tiếp tục triển khai công tác tái cơ cấu phân tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP LILAMA5

Căn cứ Nghị quyết số: 114/TCT-HĐTV ngày 27/03/2012 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Lắp máy Việt Nam về việc: Phê duyệt chủ trương tái cơ cấu Nhà máy sản xuất vật liệu hàn LILAMA;

Căn cứ Nghị quyết số 26/ NQ- ĐHĐCĐ ngày 19/4/2012; Nghị quyết số 49/ NQ- ĐHĐCĐ ngày 26/4/2013; Nghị quyết số 36/ NQ- ĐHĐCĐ ngày 23/4/2014; Nghị quyết số 39/NQ- ĐHĐCĐ ngày 24/4/2015; Nghị quyết số 62/NQ- ĐHĐCĐ ngày 26/4/2016; Nghị quyết số 40/NQ- ĐHĐCĐ ngày 28/4/2017; Nghị quyết số 38/NQ- ĐHĐCĐ ngày 27/4/2018; Nghị quyết số 58/NQ- ĐHĐCĐ ngày 26/4/2019; Nghị quyết số 68/NQ- ĐHĐCĐ ngày 28/4/2020; Nghị quyết số 22/NQ- ĐHĐCĐ ngày 28/4/2021 và Nghị quyết số 16/NQ- ĐHĐCĐ ngày 28/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Lilama5 về việc: Thông qua chủ trương tái cơ cấu và tiếp tục tái cơ cấu phân tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama5 xin báo cáo kết quả thực hiện công tác tái cơ cấu và tiếp tục tái cơ cấu phân tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn như sau:

Kể từ năm 2012 đến nay, Ban lãnh đạo Công ty đã mời rất nhiều các đối tác trong và ngoài nước để bán phần tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn như sau: Tập đoàn Hoa Sen-HoaSenGroup; Công ty TNHH ChosunVINA-KCN Long Thành, Đồng Nai; Văn phòng đại diện Que hàn Kiswel tại Việt Nam; Công ty TNHH Kuang Tai (Việt Nam)-KCN Nhơn Trạch, Đồng Nai; Công ty SSH Corporation Đại diện cung cấp Que hàn Lincoln tại Việt Nam - Tập đoàn Lincoln Mỹ; Đại diện cung cấp que hàn Huyn dai(Korea) tại Việt Nam; Công ty Que Hàn Nam Hà Việt; Công ty Que hàn Sovigas - thuộc Tổng công ty Hóa chất Việt Nam; Tập đoàn Hòa Phát-HoaPhatGroup... Tuy nhiên vẫn chưa hoàn thành.

Vậy Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama5 báo cáo kết quả thực hiện công tác tái cơ cấu và tiếp tục triển khai công tác tái cơ cấu phân tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Bỉm Sơn, ngày 26 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO

Về việc: Kết quả bán đấu giá tài sản phát mại
thực hiện thi hành án - Vietinbank Sầm Sơn

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP LILAMA5

Căn cứ Bản án số 02/2020/KDTM-ST ngày 30/06/2020 của Tòa án Nhân dân Thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng;

Căn cứ Quyết định số 12/2020/QĐ-PT ngày 16/9/2020 của Tòa án Nhân dân tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 106/QĐ-CCTHADS ngày 25/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa về việc thi hành án theo yêu cầu.

Theo Quyết định của Tòa án và Thi hành án, Công ty cổ phần Lilama5 phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Sầm Sơn tổng số tiền là: 56.995.981.926 đồng, trong đó

+ Nợ gốc : 43.828.526.914 đồng

+ Nợ lãi trong hạn : 9.049.226.605 đồng

+ Nợ lãi quá hạn : 4.118.228.407 đồng

Và lãi suất chậm thi hành án trên số dư nợ gốc 43.828.526.914 đồng theo mức lãi suất trong hợp đồng hai bên đã thỏa thuận ký kết. Thời điểm tính lãi kể từ ngày 01/07/2020.

Nếu Công ty cổ phần Lilama5 không tự nguyện thi hành án thì Chi cục thi hành dân sự thị xã Bỉm Sơn xử lý tài sản đã thế chấp tại các hợp đồng thế chấp đã ký kết giữa hai bên, để thực hiện thi hành án.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama5 xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên kết quả thực hiện thi hành án như sau:

1. Về thẩm định giá trị tài sản

Cơ quan thi hành án đã thuê đơn vị thẩm định giá trị tài sản:

- Thẩm định giá trị gồm 33 danh mục tài sản với giá trị: 1.745.528.000 đồng,

Trong đó:

+ 30 danh mục tài sản giá trị: 1.041.921.000 đồng

+ 01 Xe ô tô Camry biểm kiểm soát 36A-00427; 02 bộ điều hòa nhiệt độ FUNIKI đã qua sử dụng; 01 Tivi LG 50 inch đã sử dụng giá trị: 703.607.000 đồng

- Thẩm định giá trị 01 chén bạc kim: 110.000.000 đồng

2. Năm 2021 Thi hành án Bỉm Sơn bán đấu giá thành công các lô tài sản:

2.1. Lô tài sản gồm 30 danh mục tài sản:

- Thẩm định giá trị 30 danh mục tài sản : 1.041.921.000 đồng

- Giá khởi điểm 30 danh mục tài sản (lần thứ 5) : 721.582.389 đồng

- Giá trúng đấu giá (lần thứ 5) : 735.000.000 đồng

- Thẩm định giá trị : 813.607.000 đồng
- Giá khởi điểm (lần thứ 8) : 384.355.409 đồng
- Giá trúng đấu giá (lần thứ 8) : 385.400.000 đồng

- Giá trúng đấu giá : 1.760.000.000 đồng

Trân trọng!

- Như trên;
- TVHĐQT;
- Lưu: HĐQT

CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
LILAMA S

2/2